

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 9465 /UBND-NNMT

Gia Lai, ngày 14 tháng 7 năm 2026

V/v Dự án Khai thác đá làm vật liệu xây dựng tại núi Hòn Chà, xã Tuy Phước Tây không thuộc đối tượng phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nhưng phải nộp tiền trồng rừng thay thế

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Công ty cổ phần Phú Tài.

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 993/TTr-SNNMT ngày 13/7/2026 đề nghị ban hành Văn bản về việc không thuộc đối tượng phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nhưng phải nộp tiền trồng rừng thay thế đối với Dự án Khai thác đá làm vật liệu xây dựng tại núi Hòn Chà, xã Tuy Phước Tây, tỉnh Gia Lai do Công ty cổ phần Phú Tài làm chủ đầu tư và hồ sơ liên quan kèm theo; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Dự án Khai thác đá làm vật liệu xây dựng tại núi Hòn Chà, xã Tuy Phước Tây, tỉnh Gia Lai do Công ty cổ phần Phú Tài làm chủ đầu tư không phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nhưng **phải trồng rừng thay thế** theo quy định tại Khoản 1 Điều 14 Luật Lâm nghiệp năm 2017 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15 quy định về nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; Khoản 1, 2 Điều 21 Luật Lâm nghiệp năm 2017 được sửa đổi, tại khoản 6 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025.

2. Căn cứ Khoản 1, 2 Điều 21 Luật Lâm nghiệp năm 2017 được sửa đổi, tại khoản 6 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025, diện tích thực hiện nộp tiền trồng rừng thay thế để thực hiện Dự án, cụ thể:

a) Vị trí: Thuộc xã Tuy Phước Tây, tỉnh Gia Lai (trước ngày 01/7/2025 thuộc một phần khoảnh 1a và khoảnh 3a, tiểu khu 336A, xã Phước Thành, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định).

b) Diện tích: 14,15 ha.

c) Quy hoạch: Rừng phòng hộ: 3,49 ha; Rừng sản xuất: 10,66 ha.

d) Hiện trạng: Rừng trồng chưa đủ tiêu chí thành rừng (DTR): 8,16 ha; loài cây Bạch đàn; Đất sau khai thác rừng trồng (DTK): 5,99 ha.

đ) Ranh giới được giới hạn bởi các điểm tọa độ hệ VN 2000, kinh tuyến trực 108 độ 15 phút, múi chiều 3 độ, cụ thể:

STT	X	Y	STT	X	Y
1	1.523.930,03	595.079,00	17	1.524.454,05	594.998,03
2	1.523.929,85	595.087,46	18	1.524.243,04	595.113,97
3	1.523.929,66	595.094,22	19	1.524.224,98	595.168,00
4	1.523.929,56	595.100,97	20	1.524.238,95	595.263,98
5	1.523.923,68	595.105,31	21	1.524.129,54	595.283,84
6	1.523.944,60	595.099,75	22	1.524.114,03	595.283,67
7	1.523.957,29	595.107,54	23	1.524.095,90	595.284,45
8	1.523.945,98	595.125,74	24	1.524.080,05	595.287,59
9	1.523.951,46	595.136,29	25	1.524.079,95	595.287,62
10	1.523.961,97	595.130,82	26	1.524.020,25	595.303,66
11	1.523.965,55	595.137,70	27	1.523.809,00	595.342,00
12	1.523.979,15	595.130,63	28	1.523.733,00	594.990,00
13	1.524.002,90	595.141,76	29	1.523.897,00	594.942,98
14	1.524.001,44	595.089,60	30	1.523.928,02	595.070,69
15	1.524.015,36	595.061,87	31	1.523.928,00	595.071,00
16	1.524.447,99	594.975,03			

3. Đề nghị Công ty cổ phần Phú Tài thực hiện trình tự, thủ tục nộp tiền trồng rừng thay thế để thực hiện Dự án theo quy định.

4. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện của Công ty cổ phần Phú Tài theo quy định.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TC, XD;
- UBND xã Tuy Phước Tây;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, N5

[Signature]



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Mah Tiệp